**TUẦN 4**

**CHỦ ĐỀ 1: CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG**

**BÀI 2: MỘT SỐ LOẠI HOA PHỔ BIẾN (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

Bài học này nhằm hình thành và phát triển ở học sinh năng lực và phẩm chất với những biểu hiện cụ thể như sau:

**1. Năng lực**

a. Năng lực công nghệ

Năng lực nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số loại hoa phổ biến

b. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự tìm hiểu, mô tả được đặc điểm một số loại hoa ở trường học, gia đình hoặc địa phương

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Giới thiệu được với bạn bè, người thân một số loại hoa phổ biến ở địa phương

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Có ý thức tìm hiểu về các loại hoa trong đời sống

- Trách nhiệm: Yêu thích hoa

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Một số hình ảnh, mẫu vật về các loại hoa trong SGK

- Video giới thiệu một số loại hoa phổ biến: hoa hồng, hoa cúc, hoa đào, hoa mai, hoa mười giờ.

- Hình ảnh, mẫu vật hoặc video giới thiệu một số loại hoa để mở rộng cho HS

- Thẻ tên và đặc điểm của 5 loại hoa trong bài học

- Máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy và học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động khởi động**  a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập và nhu cầu tìm hiểu một số loại hoa phổ biến; huy động sự hiểu biết của HS về một số loại hoa trang trí phòng khách trong dịp Tết.  b. Tổ chức thực hiện  Tổ chức cho HS hát bài hát về cây, về hoa, về quả  - Tạo không khí vui vẻ bắt đầu buổi học | |
| **2. Hoạt động khám phá**  **2.1. Hoa cúc – Nhận biết hoa cúc**  a. Mục tiêu: Nhận biết được đặc điểm của hoa cúc  b. Tổ chức thực hiện | |
| - GV yêu cầu HS đọc thông tin, quan sát hình ảnh trang 10 SGK và cho biết đặc điểm của hoa cúc  - GV gọi 1-2 HS trả lời câu hỏi  - GV chốt câu trả lời: Hoa cúc thường nở vào mùa thu. Hoa cúc có nhiều màu sắc: trắng, tím, vàng,…Hoa cúc có rất nhiều cánh nhỏ.  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm 2 thực hiện yêu cầu: Em hãy gọi tên các loại hoa cúc có trong hình ?  - Gọi đại diện nhóm lên trả lời  - GV nhận xét, chốt câu trả lời: hình 1- cúc đại đóa, hình 2- cúc thạch thảo, hình 3-cúc chuồn  - Mở rộng thực tế có nhiều loại cúc khác như cúc họa mi, cúc mâm xôi, cúc vạn thọ,…. | - HS nghiên cứu thông tin trong sách và hình ảnh để trả lời câu hỏi  - Các HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS thảo luận, đại diện nhóm trả lời câu hỏi  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung  - Lắng nghe nhận xét, đáp án đúng |
| **2.2. Hoa mười giờ - Nhận biết hoa mười giờ**  a. Mục tiêu: Nhận biết được đặc điểm của hoa mười giờ  b. Tổ chức thực hiện |  |
| - Yêu cầu HS đọc thông tin, quan sát hình ảnh trang 10 SGK và cho biết đặc điểm của hoa mười giờ  - Gọi HS trả lời  - Nhận xét, chốt câu trả lời: Hoa thường nở vào lúc mười giờ sáng. Hoa có nhiều màu sắc như đỏ tím vàng,…Hoa có loại cánh đơn, có cánh kép.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi: Hình nào là hoa mười giờ cánh đơn, hình nào là hoa mười giờ cánh kép?  - Gọi HS trả lời  - Nhận xét, chốt câu trả lời: Hình 1,3 là hoa mười giờ cánh đơn, hình 2 là hoa mười giờ cánh kép  - Mở rộng một số loại hoa mười giờ khác như: hoa mười giờ trắng, hoa mười giờ cam, hoa mười giờ hồng,… Một số đặc điểm khác nhau như hoa mười giờ là cây thân thảo, nhỏ, mọng nước, phân nhiều nhánh. Lá hình dải hơi dẹt, màu xanh nhạt, mọng nước. | - HS nghiên cứu thông tin trong sách và hình ảnh để trả lời câu hỏi  - HS khác nhận xét, bổ sung  - Nghe  - Đại diện 1 HS trả lời, nhóm khác nhận xét, bổ sung  - Nghe  - Nghe |
| **3. Hoạt động luyện tập**  a. Mục tiêu: Củng cố đặc điểm của các loại hoa phổ biến và mở rộng thêm một số loại hoa khác mà HS biết  b. Tổ chức thực hiện  \* Nhiệm vụ 1: Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng?” | |
| - Phổ biến luật chơi: Mỗi nhóm đôi hãy ghép thẻ tên hoa với đặc điêm của từng loại hoa. Nhóm nào ghép nhanh, đúng nhiều nhất là nhóm dành phần thắng  - Tổ chức làm việc nhóm, ghép tên hoa với đặc điểm tương ứng của các loại hoa  - Gọi đại diện 1-2HS nhận xét chéo kết quả làm của các nhóm  - Nhận xét đánh giá câu trả lời  - Chốt đáp án thống nhất về đặc điểm của các loại hoa phổ biến | - Nghe luật chơi  - Thực hiện yêu cầu  - Trả lời câu hỏi  - Nghe |
| \* Nhiệm vụ 2: Trò chơi “Ai kể nhiều hơn” | |
| - Phổ biến luật chơi: Các nhóm đôi chơi trò chơi: Một bạn đọc đặc điểm của hoa và một bạn nói tên hoa, sau đó làm ngược lại. Nhóm nào nói đúng nhiều loại hoa và đặc điểm nhất là nhóm chiến thắng.  - Yêu cầu thảo luận nhóm đôi. Chú ý kể tên các loại hoa khác những loại hoa đã được học  - Mời đại diện nhóm lên trả lời, Gv ghi kết quả lên bảng, hết thời gian GV và HS cùng nhận xét kết quả của từng nhóm. Nhóm nào kể được nhiều hơn là nhóm thắng cuộc.  - GV yêu cầu HS đọc phần chốt kiến thức cuối bài trong trang 11 SGK. | - Nghe phổ biến luật chơi  - Thảo luận ghi tên các loại hoa vào bảng hoặc vở  Đại diện nhóm lên trả lời |
| **4. Hoạt động vận dụng**  a. Mục tiêu: Mô tả được đặc điểm một số loại hoa phổ biến ở địa phương mà HS thích  b. Tổ chức thực hiện | |
| - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của hoạt động: Hãy mô tả đặc điểm một loại hoa phổ biến ở địa phương mà em thích.  - Gợi ý HS có thể mô tả đặc điểm các loại hoa theo gợi ý: tên hoa, màu sắc, hương thơm, màu hoa hở | - Đọc yêu cầu và trả lời câu hỏi |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………………….